

**NGHỊ QUYẾT
Thông qua Đề án thành lập Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 19**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất.

Xét Tờ trình số 904/TTr-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết thông qua: Đề án thành lập Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh; mức vốn điều lệ và phương án cấp vốn điều lệ cho Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Đề án thành lập Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh, có Đề án kèm theo

Điều 2. Thông qua mức vốn điều lệ và phương án cấp vốn điều lệ cho Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh

Mức vốn điều lệ của Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh là 1.500 tỷ đồng, gồm:

a) Mức vốn điều lệ ban đầu: 1.036 tỷ đồng, sử dụng từ nguồn vốn hiện có đến hết năm 2024 gồm: nguồn vốn ngân sách cấp là 1.006,133 tỷ đồng; nguồn vốn trích lập các Quỹ: 29,867 tỷ đồng.

b) Vốn điều lệ bổ sung cấp cho Quỹ: 464 tỷ đồng.

Phương án cấp vốn điều lệ bổ sung cấp cho Quỹ như sau: từ nguồn vốn đầu tư công của ngân sách cấp tỉnh trong giai đoạn 2025 – 2030 và nguồn chênh lệch thu lớn hơn chi hằng năm (nếu có) của Quỹ phát triển đất tỉnh sau khi trích lập các Quỹ và thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

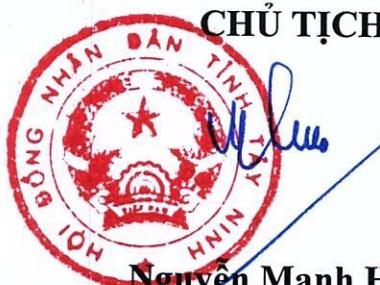
1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.
3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh Khóa X, Kỳ họp thứ 19 thông qua và có hiệu lực từ ngày 28 tháng 3 năm 2025. *Đã*

JLH
Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Uỷ ban MTTQVN tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Tây Ninh; Đài PTTH Tây Ninh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh.



Nguyễn Mạnh Hùng

ĐỀ ÁN

Thành lập Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh

(Ban hành Kèm theo Tờ trình số 904/TTr-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết thông qua: Đề án thành lập Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh; mức vốn điều lệ và phương án cấp vốn điều lệ cho Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh)

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất.

II. MỤC TIÊU, SỰ CẦN THIẾT VÀ TÍNH KHẢ THI CỦA VIỆC THÀNH LẬP QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH TÂY NINH

1. Mục tiêu

Quỹ phát triển đất của địa phương là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập để ứng vốn phục vụ các nhiệm vụ thuộc chức năng của tổ chức phát triển quỹ đất, thực hiện chính sách hỗ trợ đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật. Quỹ phát triển đất có trách nhiệm bảo toàn và phát triển vốn, hoạt động không vì mục đích lợi nhuận.

2. Sự cần thiết và tính khả thi của việc tiếp tục triển khai hoạt động Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh

Khoản 1 Điều 114 Luật Đất đai năm 2024 quy định: “Quỹ phát triển đất của địa phương là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập để ứng vốn phục vụ các nhiệm vụ thuộc chức năng của tổ chức phát triển quỹ đất, thực hiện chính sách hỗ trợ đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.”.

Luật Đất đai số 31/2024/QH15 (viết tắt là Luật Đất đai năm 2024) có hiệu lực thi hành từ ngày 01/8/2024 (trừ trường hợp quy định tại khoản 2 và 3 Điều 252), Luật Đất đai số 45/2013/QH13 hết hiệu lực kể từ ngày Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực thi hành; theo đó các Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết thi hành

Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn chi tiết các Nghị định này được ban hành thay thế cho các văn bản quy định tương ứng, trong đó có các quy định liên quan hoạt động của Quỹ phát triển đất.

Ngày 01/8/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 104/2024/NĐ-CP quy định về Quỹ phát triển đất (*viết tắt là Nghị định số 104/2024/NĐ-CP*), có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/8/2024; Quyết định số 40/2010/QĐ-TTg ngày 12 tháng 5 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế mẫu về quản lý, sử dụng Quỹ phát triển đất hết hiệu lực kể từ ngày Nghị định 104/2024/NĐ-CP có hiệu lực thi hành. Nghị định số 104/2024/NĐ-CP quy định chi tiết về tổ chức, hoạt động và cơ chế tài chính của Quỹ phát triển đất, trong đó: tại Điều 3 quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục thành lập Quỹ phát triển đất; tại khoản 1 Điều 25 quy định: “*1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo rà soát đối với Quỹ phát triển đất hiện có tại thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành; trường hợp cơ cấu tổ chức, Điều lệ tổ chức và hoạt động, hoạt động ủy thác, nhận ủy thác của Quỹ phát triển đất chưa phù hợp với quy định tại Nghị định này thì kiện toàn tổ chức bộ máy, sửa đổi, bổ sung Quyết định thành lập, Điều lệ tổ chức và hoạt động, điều chỉnh hoạt động ủy thác, nhận ủy thác của Quỹ theo quy định tại Nghị định này để báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định sau khi được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua. Việc rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy, sửa đổi, bổ sung Quyết định thành lập, Điều lệ, điều chỉnh hoạt động ủy thác, nhận ủy thác của Quỹ quy định tại khoản này phải hoàn thành trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành...”*; đồng thời, Nghị định quy định cụ thể về địa vị pháp lý, tư cách pháp nhân, chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy, vốn điều lệ, cơ chế tài chính,... phù hợp với các quy phạm pháp luật về ngân sách, đất đai, nhà ở, đầu tư công đang có hiệu lực hiện hành.

Qua thời gian hoạt động, Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ quản lý, sử dụng vốn đúng mục đích, công khai, minh bạch, hiệu quả, phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên, về thủ tục pháp lý, Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh hiện hoạt động căn cứ: Quyết định số 1925/QĐ-UBND ngày 21/10/2010, Quyết định số 28/2012/QĐ-UBND ngày 14/6/2012 (được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 16/01/2017) và các Quyết định kiện toàn Hội đồng quản lý, Ban Kiểm soát của Ủy ban nhân dân tỉnh; chưa có Quyết định thành lập Quỹ Phát triển đất tỉnh. Bên cạnh đó, Quỹ còn gặp vướng mắc, khó khăn về nguồn thu và kinh phí đảm bảo hoạt động thường xuyên bộ máy do các quy định của Trung ương còn bất cập, không thống nhất.

Việc tiếp tục triển khai hoạt động Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh là cần thiết, góp phần giúp chính quyền địa phương trong việc tập trung nguồn lực tài chính để kịp thời ứng vốn, thúc đẩy công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, tạo quỹ đất, đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và nâng cao hiệu quả của dự án. Thực tế thực hiện cho thấy, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, tạo quỹ đất sạch là nhiệm vụ khó khăn, phức tạp, chịu sự tác động của nhiều yếu tố khách quan và chủ quan, nếu không có một nguồn lực sẵn sàng chi trả để thực hiện các công việc này thì sẽ có ảnh hưởng lớn tới tiến độ thực hiện các dự án hoặc nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Bên cạnh đó, việc giải phóng mặt bằng tạo

quy đát sạch để đấu giá quyền sử dụng đất sẽ góp phần cụ thể hóa chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong việc đẩy mạnh việc giao đất, cho thuê đất thông qua đấu giá quyền sử dụng đất để tăng thu cho ngân sách nhà nước phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, an sinh xã hội.

Do đó, nhằm duy trì, phát huy hiệu quả hoạt động của Quỹ phát triển đất; đồng thời để Quỹ Phát triển đất tỉnh Tây Ninh đảm bảo đầy đủ địa vị pháp lý, tư cách pháp nhân, chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy, cơ chế tài chính,... phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành, không còn vướng mắc, bất cập trong hoạt động, việc thành lập Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh theo quy định tại Nghị định số 104/2024/NĐ-CP trên cơ sở kiện toàn lại tổ chức, bộ máy, nguồn vốn,... hiện đang hoạt động là cần thiết và có tính khả thi.

3. Tác động của việc thành lập Quỹ phát triển đất đến sự phát triển kinh tế xã - hội tại địa phương

Đất đai là nguồn lực to lớn cần được phát huy, quản lý và sử dụng có hiệu quả, bền vững, bảo đảm công bằng ổn định xã hội; Nhà nước quyết định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất... Luật đất đai 2024 quy định Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng an ninh; thu hồi đất trong trường hợp thật cần thiết thực hiện dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng nhằm phát huy nguồn lực đất đai, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng hiện đại, thực hiện chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và bảo tồn di sản văn hóa; kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do Nhà nước bảo đảm. Nghị quyết số 18-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 5 (khóa XIII)¹ xác định việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất phải bảo đảm dân chủ, khách quan, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời và đúng quy định của pháp luật; vì lợi ích chung, sự phát triển bền vững, văn minh và hiện đại của cộng đồng, của địa phương; quan tâm đến đối tượng chính sách xã hội, đối tượng trực tiếp sản xuất nông nghiệp;

Thực tế cho thấy công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất là nhiệm vụ quan trọng nếu không có một nguồn vốn sẵn sàng để thực hiện thì sẽ ảnh hưởng tới tiến độ thực hiện các dự án/nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, trật tự, an toàn xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng; Hoạt động của Quỹ phát triển đất nhằm tập trung nguồn lực tài chính kịp thời ứng vốn thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của pháp luật về đất đai, đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và nâng cao hiệu quả của dự án. Bên cạnh đó, việc ứng vốn kịp thời góp phần đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất sẽ góp phần thực hiện chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong việc đẩy mạnh việc giao đất, cho thuê đất thông qua đấu giá quyền sử dụng đất; nguồn lực đất đai được quản lý, khai thác, sử dụng bảo đảm tiết kiệm, bền vững, hiệu quả cao nhất; đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa công bằng và ổn định xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh.

¹ Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Hội nghị Trung ương 5 (khóa XIII) về “Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao”

III. NỘI DUNG CƠ BẢN VỀ TỔ CHỨC VÀ MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

1. Tên gọi, nơi đặt trụ sở

a) Tên gọi: Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh.

Tên giao dịch quốc tế: Tây Ninh Land Development Fund (viết tắt: TLDF).

b) Trụ sở hoạt động của Quỹ: Đặt tại Quỹ Đầu tư phát triển Tây Ninh.

2. Địa vị pháp lý, tư cách pháp nhân, chức năng, nguyên tắc hoạt động, người đại diện theo pháp luật

a) Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh, do Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh quyết định thành lập, hoạt động độc lập với ngân sách nhà nước.

b) Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản, hạch toán độc lập, có vốn điều lệ.

c) Quỹ phát triển đất có chức năng tiếp nhận, huy động vốn theo quy định để thực hiện nhiệm vụ ứng vốn và được hoàn trả vốn ứng theo quy định tại Điều 114 Luật Đất đai năm 2024, Nghị định 104/2024/NĐ-CP và pháp luật có liên quan.

d) Quỹ phát triển đất hoạt động theo nguyên tắc bảo toàn và phát triển vốn², bù đắp chi phí phát sinh trong quá trình hoạt động và không vì mục đích lợi nhuận. Việc sử dụng Quỹ phát triển đất phải đúng mục đích, công khai, minh bạch, hiệu quả và phù hợp với quy định của pháp luật.

đ) Người đại diện theo pháp luật là Giám đốc Quỹ phát triển đất.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh

3.1. Nhiệm vụ

a) Quản lý, bảo toàn và phát triển vốn.

b) Thực hiện các nhiệm vụ ứng vốn theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền; thực hiện thu hồi vốn ứng theo quy định.

c) Chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý tài chính, tài sản, kế toán, kiểm toán và các quy định khác có liên quan.

d) Quyết định dừng, thu hồi vốn ứng khi phát hiện tổ chức được ứng vốn vi phạm quy định về sử dụng vốn ứng hoặc chậm hoàn trả vốn ứng.

đ) Kiểm tra đối với việc sử dụng vốn ứng và thu hồi vốn ứng theo quy định tại khoản 7 Điều 16 Nghị định 104/2024/NĐ-CP; xác định chi phí quản lý vốn ứng theo quy định tại Điều 17 Nghị định 104/2024/NĐ-CP.

e) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định; báo cáo đột xuất về tình hình quản lý, sử dụng vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất theo yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền.

² K1 Điều 5 NĐ 104 và Khoản 2 Điều 114 Luật Đất đai 2024: “Quỹ PTD có trách nhiệm bảo toàn và phát triển vốn, hoạt động không vì mục đích lợi nhuận”

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định tại Nghị định 104/2024/NĐ-CP và pháp luật có liên quan.

3.2. Quyền hạn

a) Tổ chức quản lý, điều hành hoạt động của Quỹ phát triển đất theo đúng mục tiêu và các nhiệm vụ được giao.

b) Ban hành quy chế, quy trình nghiệp vụ để điều hành hoạt động của Quỹ phát triển đất.

c) Kiểm tra việc tuân thủ mục đích sử dụng vốn ứng của dự án, nhiệm vụ được Quỹ phát triển đất ứng vốn.

d) Xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền xử lý vi phạm của tổ chức, cá nhân trong việc quản lý, sử dụng, hoàn trả vốn ứng.

đ) Các quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan.

4. Cơ cấu tổ chức và mô hình hoạt động của Quỹ

4.1. Cơ cấu tổ chức của Quỹ gồm có:

a) Hội đồng quản lý Quỹ.

b) Ban kiểm soát.

c) Cơ quan điều hành nghiệp vụ.

4.2. Mô hình hoạt động của Quỹ:

Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh hoạt động theo mô hình ủy thác. Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định ủy thác cho Quỹ Đầu tư phát triển Tây Ninh quản lý.

5. Số lượng, thành phần, chế độ hoạt động của Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát, Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất

5.1. Hội đồng quản lý

a) Hội đồng quản lý Quỹ phát triển đất có 05 thành viên, gồm: Chủ tịch Hội đồng quản lý, 01 Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý và 03 thành viên Hội đồng quản lý, cụ thể:

- Chủ tịch Hội đồng quản lý là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- 01 Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ kiêm Giám đốc Quỹ phát triển đất tỉnh do Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tây Ninh kiêm nhiệm.

- 03 thành viên Hội đồng quản lý bao gồm:

+ 01 Giám đốc Sở Tài chính;

+ 01 lãnh đạo Sở Xây dựng;

+ 01 lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Thành viên của Hội đồng quản lý không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh chị em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của các thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng

Quỹ phát triển đất và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

b) Thành viên của Hội đồng quản lý hoạt động kiêm nhiệm.

c) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản lý do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

d) Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản lý:

- Quản lý và sử dụng nguồn vốn của Quỹ phát triển đất theo đúng quy định tại Nghị định này và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất; bảo toàn và phát triển vốn.

- Ban hành hoặc sửa đổi quy chế, quy trình nghiệp vụ, quy chế làm việc của Hội đồng quản lý, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và các quy chế khác (trong trường hợp cần thiết); phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng quản lý; Phê duyệt kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát.

- Giám sát, kiểm tra Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất trong việc chấp hành chính sách, pháp luật và việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản lý.

- Thông qua kế hoạch ứng vốn từ Quỹ phát triển đất để trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại Nghị định 104/2024/NĐ-CP và pháp luật có liên quan: sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất; báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua và quyết định việc thay đổi mức vốn điều lệ, mô hình hoạt động của Quỹ Phát triển đất

- Quyết định việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm khen thưởng, kỷ luật đối với các thành viên của Ban kiểm soát Quỹ theo đề nghị của Trưởng Ban kiểm soát.

- Thông qua Kế hoạch tài chính và Báo cáo tài chính hàng năm của Quỹ phát triển đất.

- Ủy quyền cho Giám đốc Quỹ thực hiện một số nhiệm vụ và quyền hạn thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản lý Quỹ. Người được ủy quyền chịu trách nhiệm trong phạm vi được ủy quyền. Hội đồng quản lý Quỹ chịu trách nhiệm cuối cùng với các nội dung ủy quyền.

- Chịu trách nhiệm tập thể về hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ và chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc được phân công trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và pháp luật.

- Được sử dụng con dấu của Quỹ phát triển đất để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản lý.

- Quyết định hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ứng vốn hoặc dừng, thu hồi vốn ứng theo thẩm quyền quy định tại Điều lệ lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất.

- Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Quỹ để làm căn cứ thực hiện, quản lý việc chi tiêu của Quỹ.

- Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất và pháp luật có liên quan.

d) Chế độ làm việc của Hội đồng quản lý được quy định cụ thể tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất đảm bảo các nội dung đảm bảo một số nội dung sau:

- Các cuộc họp của Hội đồng quản lý chỉ có hiệu lực khi có ít nhất 2/3 số thành viên tham dự. Trường hợp không tổ chức họp, việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản lý được thực hiện bằng văn bản.

- Các kết luận của Hội đồng quản lý được thể hiện bằng nghị quyết hoặc quyết định của Hội đồng quản lý.

- Hội đồng quản lý quyết định các vấn đề theo nguyên tắc đa số bằng biểu quyết, mỗi thành viên Hội đồng quản lý có một phiếu biểu quyết với quyền biểu quyết ngang nhau. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản lý có hiệu lực khi có trên 50% trong tổng số thành viên Hội đồng quản lý biểu quyết hoặc lấy ý kiến bằng văn bản có ý kiến tán thành. Trường hợp số phiếu bằng nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phia có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản lý hoặc người chủ trì cuộc họp Hội đồng quản lý (trong trường hợp biểu quyết tại cuộc họp).

5.2. Ban kiểm soát

a) Ban kiểm soát giúp Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng quản lý kiểm soát hoạt động của Quỹ phát triển đất.

b) Ban kiểm soát có 03 thành viên, gồm: Trưởng ban và 02 thành viên Ban kiểm soát. Thành viên Ban kiểm soát hoạt động kiêm nhiệm.

c) Thành viên của Ban kiểm soát không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh chị em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của các thành viên Hội đồng quản lý, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng Quỹ và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với Trưởng ban và các thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất và pháp luật có liên quan.

đ) Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát:

- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành chính sách pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất, các quy chế, quy trình của Quỹ.

- Kiểm tra, giám sát tính hợp pháp, trung thực của Hội đồng quản lý, Giám đốc Quỹ trong việc quản lý, điều hành hoạt động của Quỹ.

- Thẩm định báo cáo tài chính của Quỹ theo quy định của pháp luật.

- Lập kế hoạch hoạt động, trình Hội đồng quản lý phê duyệt; báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về công tác kiểm tra, giám sát.

- Thực hiện nhiệm vụ khác do Hội đồng quản lý và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao.

5.3. Cơ quan điều hành nghiệp vụ

a) Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất gồm: Giám đốc, 01 Phó Giám đốc; Kế toán trưởng và bộ phận nghiệp vụ. Giám đốc Quỹ là người đại diện theo pháp luật của Quỹ phát triển đất, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Hội đồng quản lý và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Quỹ phát triển đất. Phó Giám đốc Quỹ có nhiệm vụ giúp Giám đốc Quỹ điều hành hoạt động của Quỹ phát triển đất theo phân công và ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công và ủy quyền.

b) Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh là Cơ quan điều hành nghiệp vụ của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tây Ninh nhận ủy thác. Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh hoạt động kiêm nhiệm.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm đối với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh khác của Cơ quan điều hành nghiệp vụ thực hiện theo quy định tại Điều lệ của Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh và pháp luật có liên quan.

d) Nhiệm vụ và quyền hạn của Cơ quan điều hành nghiệp vụ:

- Tổ chức điều hành hoạt động của Quỹ theo quy định tại Nghị định 104/2024/NĐ-CP, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ, các quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ.

- Trình Hội đồng quản lý ban hành quy chế, quy trình nghiệp vụ và các quy chế khác quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.

- Tổng hợp, xây dựng Kế hoạch ứng vốn của Quỹ để trình Hội đồng quản lý Quỹ theo quy định tại Nghị định 104/2024/NĐ-CP và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Trực tiếp quản lý nguồn vốn hoạt động, tài sản của Quỹ; không được sử dụng nguồn vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất vào các mục đích khác; thực hiện hạch toán và theo dõi riêng toàn bộ vốn nhận ủy thác từ Quỹ phát triển đất theo quy định Nghị định 104/2024/NĐ-CP và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và quy định của pháp luật liên quan.

đ) Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định tại Nghị định 104/2024/NĐ-CP, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và quy định của pháp luật.

IV. HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH TÂY NINH

1. Nguồn vốn hoạt động của Quỹ bao gồm Vốn điều lệ và Vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

a) Vốn điều lệ của Quỹ phát triển đất là 1.500 tỷ đồng, gồm:

+ Mức vốn điều lệ ban đầu: 1.036 tỷ đồng, sử dụng từ nguồn vốn hiện có đến hết năm 2024 gồm: nguồn vốn ngân sách cấp là 1.006,133 tỷ đồng; nguồn vốn trích lập các Quỹ: 29,867 tỷ đồng.

+ Vốn điều lệ bổ sung cấp cho Quỹ: 464 tỷ đồng.

Phương án vốn điều lệ bổ sung cấp cho Quỹ như sau: từ nguồn vốn đầu tư công của ngân sách cấp tỉnh trong giai đoạn 2025-2030 và nguồn chênh lệch thu lớn hơn chi hàng năm (nếu có) của Quỹ Phát triển đất tỉnh sau khi trích lập các Quỹ và thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước theo quy định của pháp luật.

b) Vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật, gồm: Vốn viện trợ, tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước theo chương trình hoặc dự án viện trợ, tài trợ và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định.

2. Việc quản lý vốn điều lệ và vốn huy động hợp pháp khác của Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh

Vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh được gửi tại Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh, các ngân hàng thương mại có vốn chi phối của Nhà nước trên địa bàn bảo đảm an toàn, hiệu quả và được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP.

Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh mở tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh, tài khoản thanh toán tại các ngân hàng thương mại có vốn chi phối của Nhà nước trên địa bàn để quản lý vốn điều lệ của Quỹ theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP. Vốn điều lệ của Quỹ chỉ được sử dụng để thực hiện nhiệm vụ ứng vốn và được hoàn trả vốn ứng theo quy định.

3. Việc sử dụng vốn hoạt động của Quỹ

Vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất được sử dụng để:

- Ứng vốn cho chủ đầu tư dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, đơn vị, tổ chức của Nhà nước thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật về nhà ở (trừ các dự án đầu tư bằng nguồn vốn không phải nguồn ngân sách nhà nước).

- Ứng vốn cho tổ chức phát triển quỹ đất để tạo lập, phát triển quỹ đất tái định cư, tạo quỹ đất để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất nộp ngân sách nhà nước.

- Ứng vốn cho tổ chức được giao thực hiện chính sách hỗ trợ về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

- Ứng vốn thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

4. Thẩm quyền, quy trình lập, tổng hợp, phê duyệt Kế hoạch ứng vốn từ Quỹ phát triển đất

Thẩm quyền, quy trình lập, tổng hợp, phê duyệt Kế hoạch ứng vốn từ Quỹ phát triển đất được thực hiện theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh. Cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt Kế hoạch ứng vốn từ Quỹ phát triển đất có trách nhiệm rà soát đề xuất ứng vốn trước khi phê duyệt để đảm bảo Kế hoạch ứng vốn được cân đối phù hợp.

5. Thẩm quyền, quy trình quyết định ứng vốn từ Quỹ phát triển đất

5.1. Thẩm quyền quyết định ứng vốn

Ủy ban nhân dân tỉnh quy định thẩm quyền quyết định ứng vốn từ Quỹ phát triển đất. Cơ quan, người có thẩm quyền trước khi phê duyệt quyết định ứng vốn từ Quỹ phát triển đất có trách nhiệm rà soát điều kiện ứng vốn quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định 104/2024/NĐ-CP đảm bảo phù hợp và chịu trách nhiệm về việc phê duyệt số tiền ứng vốn từ Quỹ phát triển đất.

5.2. Quy trình quyết định ứng vốn từ Quỹ phát triển đất

a) Trên cơ sở Kế hoạch ứng vốn đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt, cơ quan, đơn vị, tổ chức được ứng vốn lập 01 bộ hồ sơ đề nghị ứng vốn gửi Quỹ phát triển đất. Hồ sơ đề nghị gồm:

+ Văn bản của cơ quan, đơn vị, tổ chức được ứng vốn về việc đề nghị ứng vốn (trong đó nêu rõ kế hoạch, tiến độ thực hiện khối lượng công việc; phương án hoàn trả vốn ứng; cam kết sử dụng vốn ứng đúng mục đích và hoàn trả vốn ứng đúng thời hạn): 01 bản chính.

+ Hồ sơ, tài liệu liên quan đến điều kiện ứng vốn quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định 104/2024/NĐ-CP: 01 bản sao.

b) Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Quỹ phát triển đất trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại mục 5.1, khoản 5 Điều này quyết định việc ứng vốn cho cơ quan, đơn vị, tổ chức được ứng vốn nếu đủ điều kiện hoặc có văn bản thông báo và trả lại hồ sơ cho tổ chức đề nghị ứng vốn nếu không đủ điều kiện theo quy định.

c) Căn cứ Quyết định ứng vốn từ Quỹ phát triển đất tỉnh của cơ quan, người có thẩm quyền theo quy định, Quỹ phát triển đất tỉnh kiểm soát hồ sơ quy định tại điểm a, điểm b nêu trên và chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của hồ sơ, lập chứng từ chuyển tiền gửi Kho bạc Nhà nước, ngân hàng thương mại nơi mở tài khoản. Chậm nhất 01 ngày làm việc, Kho bạc Nhà nước nơi mở tài khoản chuyển tiền cho đối tượng thụ hưởng theo đề nghị của Quỹ phát triển đất. Ngân hàng thương mại nơi mở tài khoản thanh toán thực hiện lệnh chuyển tiền của Quỹ phát triển đất cho đối tượng thụ hưởng theo quy định.

d) Việc ứng vốn được thực hiện một lần hoặc nhiều lần trên cơ sở tiến độ thực hiện và nhu cầu ứng vốn của từng dự án, nhiệm vụ. Trường hợp thực hiện ứng vốn nhiều lần cho cùng một dự án, nhiệm vụ thì tổ chức được ứng vốn có văn bản đề nghị ứng vốn và hồ sơ, tài liệu khác có liên quan đến việc ứng vốn theo từng lần.

đ) Tổ chức được ứng vốn có trách nhiệm:

+ Sử dụng vốn ứng để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định 104/2024/NĐ-CP đúng mục đích, đúng quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về việc sử dụng vốn ứng theo quy định của pháp luật. Không sử dụng vốn ứng thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định 104/2024/NĐ-CP để sử dụng vào mục đích khác.

+ Thực hiện trả chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất theo quy định tại Điều 17 Nghị định 104/2024/NĐ-CP.

+ Thông báo cho cơ quan, người có thẩm quyền ban hành Quyết định hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất và thực hiện hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất theo quy định tại Điều 18 Nghị định 104/2024/NĐ-CP.

e) Quỹ phát triển đất có trách nhiệm kiểm tra đối với việc sử dụng vốn ứng từ Quỹ và thu hồi vốn ứng theo quy định.

5.3. Chi phí quản lý vốn ứng

Chi phí quản lý vốn ứng thực hiện theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP, cụ thể:

a) Mức chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất bằng mức lãi suất áp dụng đối với tiền gửi bằng đồng Việt Nam của Kho bạc Nhà nước tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo quyết định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong cùng thời kỳ.

b) Chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất được tính trong chi phí khác thuộc tổng mức đầu tư của dự án, dự toán của nhiệm vụ.

6. Quy định hoàn trả vốn ứng cho Quỹ

Thực hiện theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

7. Chế tài xử lý các vi phạm trong việc sử dụng, hoàn trả vốn ứng

a) Trường hợp cơ quan, đơn vị, tổ chức được ứng vốn sử dụng vốn ứng không đúng mục đích, không đúng quy định của pháp luật phải chịu trách nhiệm về việc sử dụng vốn ứng không theo quy định của pháp luật. Đồng thời Giám đốc Quỹ phát triển đất quyết định hoặc trình cơ quan, người có thẩm quyền quyết định thu hồi toàn bộ số vốn ứng không đúng mục đích, không đúng quy định về Quỹ theo quy định.

b) Trường hợp cơ quan, đơn vị, tổ chức được ứng vốn không thực hiện trả chi phí quản lý vốn ứng theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP. Giám đốc Quỹ Phát triển đất yêu cầu Kho bạc Nhà nước hoặc ngân hàng thương mại nơi mở tài khoản dừng chuyển tiền cho đối tượng thụ hưởng theo quyết định ứng vốn của cơ quan, người có thẩm quyền cho đến khi cơ quan, đơn vị, tổ chức được ứng vốn thực hiện trả chi phí quản lý vốn ứng theo quy định.

c) Trường hợp cơ quan, đơn vị, tổ chức được ứng vốn không hoàn trả vốn ứng cho Quỹ theo quy định, Giám đốc Quỹ Phát triển đất không phê duyệt hoặc tham mưu cơ quan, người có thẩm quyền không phê duyệt Quyết định ứng vốn từ

Quỹ cho cơ quan, đơn vị, tổ chức khi đề nghị ứng tiếp vốn cho đến khi cơ quan, đơn vị, tổ chức được ứng vốn hoàn trả vốn ứng cho Quỹ đúng quy định. Đồng thời cơ quan, đơn vị, tổ chức được ứng vốn phải tiếp tục thực hiện trả chi phí quản lý vốn ứng trong suốt thời gian quá hạn trả vốn ứng từ Quỹ.

d) Các nội dung thực hiện chế tài, xử lý vi phạm trong việc sử dụng, hoàn trả vốn ứng khác do Giám đốc Quỹ Phát triển đất tham mưu Hội đồng quản lý Quỹ theo pháp luật hiện hành.

V. CHẾ ĐỘ TÀI CHÍNH CỦA QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT

1. Chế độ tài chính và quản lý, sử dụng tài sản của Quỹ

a) Năm tài chính của Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

b) Chế độ tài chính (bao gồm cả cơ chế tiền lương, các khoản phụ cấp của cán bộ quản lý, người lao động) và quản lý, sử dụng tài sản của Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh thực hiện theo quy định áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập và các nội dung cụ thể liên quan đến chế độ tài chính của Quỹ phát triển đất được quy định tại Nghị định 104/2024/NĐ-CP của Chính phủ; được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.

c) Đất trụ sở của Quỹ phát triển đất thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 20 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Các khoản thu, chi của Quỹ phát triển đất

a) Các khoản thu gồm:

- + Khoản thu từ chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất theo quy định.
- + Lãi tiền gửi theo quy định của pháp luật.
- + Các khoản thu khác theo quy định của pháp luật.

b) Các khoản chi gồm:

Các khoản chi của Quỹ theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ, bao gồm:

+ Chi phục vụ hoạt động ứng vốn, thu hồi vốn ứng, quản lý vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất.

+ Chi tiền lương, các khoản phụ cấp, các khoản chi khác cho các thành viên Hội đồng quản lý, Ban Kiểm soát, cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất theo quy định áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

+ Các khoản nộp ngân sách nhà nước và các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

c) Chi phí ủy thác quản lý Quỹ phát triển đất do Giám đốc Quỹ tham mưu Hội đồng quản lý Quỹ phát triển đất trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

d) Hội đồng quản lý Quỹ phát triển đất có trách nhiệm ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Quỹ để làm căn cứ thực hiện, quản lý việc chi tiêu của Quỹ.

d) Không sử dụng vốn điều lệ của Quỹ phát triển đất để chi cho các nội dung quy định tại điểm b, điểm c nêu trên. Chênh lệch thu lớn hơn chi (nếu có) sau khi trích lập các quỹ và thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước theo quy định được bổ sung vốn điều lệ của Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh hoặc theo quy định pháp luật.

e) Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh có trách nhiệm quyết toán các khoản thu, chi của Quỹ theo quy định của pháp luật.

3. Chế độ kế toán, báo cáo

- Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh thực hiện chế độ kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán áp dụng cho quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, đảm bảo phản ánh đầy đủ, kịp thời, trung thực, chính xác, khách quan các hoạt động kinh tế, tài chính.

- Hàng năm, Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh có trách nhiệm gửi báo cáo tài chính năm của Quỹ cho Ủy ban nhân dân tỉnh. Báo cáo tài chính năm của Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập theo quy định của pháp luật. Thời gian gửi báo cáo chậm nhất là 90 ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

- Việc kiểm tra, giám sát, kiểm soát, thanh tra và kiểm toán đối với Quỹ phát triển đất được thực hiện theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất và quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Xử lý chuyển tiếp

1. Các hợp đồng ứng vốn đã ký trước thời gian hiệu lực thi hành của Quyết định thành lập Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh và Quyết định ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh được chuyển sang tiếp tục theo dõi, quản lý và thực hiện như sau:

a) Đối với các hợp đồng thuộc trường hợp phải hoàn trả vốn ứng: Quỹ Phát triển đất tỉnh Tây Ninh phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức ứng vốn rà soát thực hiện theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

b) Đối với các hợp đồng còn trong thời hạn được ứng vốn hoặc chưa quy định cụ thể thời hạn hoàn trả vốn ứng: Quỹ Phát triển đất tỉnh Tây Ninh phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức ứng vốn rà soát để thực hiện điều chỉnh, bổ sung hồ sơ hợp đồng ứng vốn, trong đó có chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất theo mức và theo thời gian hiệu lực thi hành của Quyết định thành lập Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh và Quyết định ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh.

c) Nguồn Quỹ dự phòng ổn định thu nhập của Quỹ Phát triển đất tỉnh hoạt động trước đây theo Quyết định số 1925/QĐ-UBND ngày 21/10/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh (về thành lập Hội đồng quản lý Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh và ủy thác cho Quỹ đầu tư phát triển tỉnh quản lý) đã được trích lập còn dư sau khi sử dụng để hình thành vốn điều lệ ban đầu theo Đề án này được tiếp

tục hạch toán là nguồn Quỹ dự phòng ổn định thu nhập của Quỹ Phát triển đất tỉnh Tây Ninh được thành lập theo Đề án được thông qua này và được tiếp tục quản lý, sử dụng theo quy định.

II. Tổ chức thực hiện:

1. Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh

- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Điều 6, Điều 7 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ và quy định tại Đề án này.

- Tham mưu Hội đồng quản lý Quỹ quản lý, sử dụng vốn Quỹ Phát triển đất tỉnh, điều hành Quỹ thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản lý Quỹ theo các quy định tại Nghị định 104/2024/NĐ-CP.

- Thực hiện chế độ tài chính và quản lý, sử dụng tài sản, chế độ kế toán, báo cáo và các nhiệm vụ khác theo đúng quy định tại Điều 20, Điều 21 và Điều 22 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ và pháp luật có liên quan.

2. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh việc cấp bổ sung vốn điều lệ từ ngân sách nhà nước cho Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh theo quy định; kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn, việc thực hiện cơ chế quản lý tài chính, báo cáo tài chính của Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh theo quy định.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Phối hợp với Quỹ Phát triển đất, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan trong việc xác định, cung cấp thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh để phục vụ xây dựng kế hoạch ứng vốn và ứng vốn từ Quỹ phát triển đất tỉnh theo quy định.

- Tham mưu UBND tỉnh: việc kiểm tra và tổ chức thực hiện việc phát triển quỹ đất; quản lý, khai thác quỹ đất; tổ chức việc đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định.

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ tham mưu về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với các trường hợp bị thu hồi đất theo quy định của pháp luật.

4. Sở Xây dựng

Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các cấp trong việc cung cấp thông tin về quy hoạch, tổng hợp các dự án có nhu cầu và đủ điều kiện ứng vốn và các nội dung khác có liên quan để phối hợp với Quỹ phát triển đất lập kế hoạch ứng vốn; Phối hợp với Quỹ Phát triển đất quản lý, hoàn trả vốn ứng cho Quỹ đảm bảo theo quy định đối với các dự án do đơn vị quản lý.

5. Sở Nội vụ

Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan, hướng dẫn Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh thực hiện công tác sắp xếp, kiện toàn tổ chức, bộ máy, hoạt động theo Đề án được phê duyệt.

6. Kho bạc nhà nước khu vực

Phối hợp với Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh việc quản lý tài khoản giao dịch mở tại Kho bạc nhà nước theo đúng quy định. Kiểm soát các khoản thu, chi của Quỹ phát triển đất đảm bảo theo đúng quy định hiện hành./.